TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẦU NGANG** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST.
Ngày 23/5/2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU NGANG TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kim Na Rinh.

Ông Nguyễn Hoàng Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Đầy, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Hà Văn Út - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2023/TLST-HS, ngày 17 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS, ngày 09 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 04/8/1994, nơi sinh tại tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 1958 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm: 1963; vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1988 (đã ly hôn); con có 01 người, sinh năm 2019. Anh, chị, em ruột gồm có 05 người (kể cả bị cáo) lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo.

Tiền án: 01 lần. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2020/HS-ST, ngày 17/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý (đến nay chưa xoá án tích). Tiền sự: Không; nhân thân: Xấu. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2023 và chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa:

- 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 09/M1, 09/M2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn Mạnh

và cán bộ Nguyễn Hoàng Phúc, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

- 30 ống nhựa trong suốt, vát nhọn một đầu, kích thước giống nhau 21 x 0,5cm;

- 01 kéo bằng kim loại, kích thước 12 x 4,5cm;

- 01 kéo bằng kim loại, kích thước 14,5 x 6,5cm;

- 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, dán keo đen, kích thước 11 x 4cm;

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có 02 đoạn co giản, kích thước 22 x 0,5cm;

- 01 ống thủy tinh trong suốt, không rõ hình dạng, kích thước 18 x 1,5 x 0,5cm;

- 01 ống quẹt ga trong suốt, kích thước 5,5 x 2cm, có gắn một ống kim loại kích thước 5,5 x 0,2cm;

- 09 túi nylon trong suốt, kích thước từ nhỏ nhất đến lớn nhất 3 x 2,7cm đến 4 x 3cm;

- 01 hộp màu vàng, có dòng chữ ELISE; 01 điện thoại Nokia, màu đen, đã hỏng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 30/12/2022, bị cáo Nguyễn Quốc Đ đến khu vực ấp T, xã V, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh mua ma túy đá của một người tên thường gọi là anh B (không rõ tên và địa chỉ), với giá 2.200.000 đồng, mục đích đem về cất giấu để sử dụng. Bị cáo mang số ma túy trên về nhà tại ấp B, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh và lấy ra một tép để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong phòng để quần áo của gia đình.

Đến khoảng 13 giờ, ngày 04/01/2023, bị cáo lấy 01 tép ma túy cầm trong lòng bàn tay trái, đi tìm nơi sử dụng, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84B1-736.58 chạy từ nhà hướng ra Quốc lộ 53, khi chạy xe còn khoảng 30 mét mới đến Quốc lộ 53 thì bị cáo gặp Công an đang đi tuần tra. Khi thấy lực lượng Công an, bị cáo ném bỏ tép ma túy xuống lề đường Đal thì bị lực lượng Công an phát hiện. Qua làm việc, bị cáo thừa nhận tép ma túy trên là của bị cáo, lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và quản lý niêm phong tép ma túy theo quy định.

Tiếp tục thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Quốc Đ tại ấp B, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh phát hiện thêm 09 (chín) đoạn ống nhựa bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy, bị cáo cất giấu trong phòng để quần áo của gia đình và thu giữ một số đồ vật có liên quan để sử dụng ma túy. Số ma túy thu giữ tại hiện trường và số ma túy thu giữ nơi khám xét đều là của bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 09/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể màu trắng, chứa trong 01 túi nylon, được niêm phong, mã số PS3A 090378 (gói bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1633 gam.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng, chứa trong 09 túi nylon, được niêm phong, PS3A 090317 (gói thu giữ khi khám xét) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,8623 gam.

Tổng khối lượng mẫu gửi giám định: 1,0256 gam, loại Methamphetamine.

Ngày 04/01/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định tạm giữ hình sự đối với bị cáo Nguyễn Quốc Đ, đến ngày 09/01/2023, ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị cáo và ra Lệnh tạm giam cho đến nay.

Trong quá trình điều tra, trích lục tiền án tiền sự của bị cáo Nguyễn Quốc Đ, kết quả như sau:

- Ngày 10/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 04 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo chấp hành xong án phạt vào ngày 18/6/2018.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST, ngày 17/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Trong Bản án hình sự sơ thẩm này đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa được xóa án tích thì đến ngày 04/01/2023 tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo không rõ tên, địa chỉ, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang không xác minh làm rõ được.

Vật chứng của vụ án gồm:

Ngày 27/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Ngang ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật bằng hình thức trả cho bị cáo Nguyễn Quốc Đ: 01 điện thoại cảm ứng, màu xanh đen, hiệu Redmi; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave @ màu đỏ, xe đã qua sử dụng, biển số 84B1-736.58.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS-HS, ngày 17/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Quốc Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc Đ khai nhận: Vào khoảng hơn 13 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, tại ấp B, xã H, huyện Cầu Ngang, bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đang trên đường đi tìm nơi để sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý niêm phong tang vật theo quy định. Công an khám xét chỗ ở của bị cáo tại ấp B, xã H đã phát hiện nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy và thu giữ một số đồ vật có liên quan để sử dụng ma túy.

Bị cáo thống nhất Kết luận giám định số: 09/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể màu trắng, chứa trong 01 túi nylon, được niêm phong, mã số PS3A 090378 (gói bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1633 gam.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng, chứa trong 09 túi nylon, được niêm phong, PS3A 090317 (gói thu giữ khi khám xét) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,8623 gam.

Tổng khối lượng mẫu gửi giám định: 1,0256 gam, loại Methamphetamine.

Các tờ tường trình, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng mà thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Hà Văn Út đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Ngang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo nộp án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy có tổng khối lượng là 1,0256 gam, mục đích tàng trữ ma túy để sử dụng, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng mô tả, phù hợp với lời khai, biên bản hỏi cung của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào khoảng 22 giờ ngày 30/12/2022, bị cáo Nguyễn Quốc Đ đến khu vực ấp T, xã V, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh mua ma túy đá của một người tên thường gọi là anh B (không rõ tên và địa chỉ), với giá 2.200.000 đồng, mục đích đem về cất giấu để sử dụng. Bị cáo mang số ma túy trên về nhà tại ấp B, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh và lấy ra một tép để sử dụng, số ma túy còn lại bị cáo cất giấu trong phòng để quần áo của gia đình.

Đến khoảng 13 giờ, ngày 04/01/2023, bị cáo lấy 01 tép ma túy cầm trong lòng bàn tay trái, đi tìm nơi sử dụng, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 84B1-736.58 chạy từ nhà hướng ra Quốc lộ 53, khi cách khoảng 30 mét mới đến Quốc lộ 53, bị cáo gặp lực lượng Công an đang đi tuần tra. Khi thấy lực lượng Công an, bị cáo ném bỏ tép ma túy xuống lề đường Đal thì bị Công an phát hiện. Qua làm việc, bị

cáo thừa nhận tép ma túy trên là của bị cáo, lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và quản lý niêm phong tép ma túy theo quy định.

Tiếp tục thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo Nguyễn Quốc Đ tại ấp Bào Bèo, xã H, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh phát hiện thêm 09 (chín) đoạn ống nhựa bên trong chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy, bị cáo cất giấu trong phòng để quần áo của gia đình và thu giữ một số đồ vật có liên quan để sử dụng ma túy. Số ma túy thu giữ tại hiện trường và số ma túy thu giữ nơi khám xét đều là của bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng.

Căn cứ Kết luận giám định số: 09/KL-KTHS ngày 09/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể màu trắng, chứa trong 01 túi nylon, được niêm phong, mã số PS3A 090378 (gói bắt quả tang) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1633 gam.

- Gói 02: Tinh thể màu trắng, chứa trong 09 túi nylon, được niêm phong, PS3A 090317 (gói thu giữ khi khám xét) gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,8623 gam.

Tổng khối lượng mẫu gửi giám định: 1,0256 gam, loại Methamphetamine.

Kết quả trích lục tiền án tiền sự của bị cáo Nguyễn Quốc Đ như sau:

- Ngày 10/7/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xử phạt 04 năm tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, bị cáo chấp hành xong án phạt vào ngày 18/6/2018.

- Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 32/2020/HS-ST, ngày 17/8/2020 của Toà án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh xử phạt bị cáo 01 năm 06 tháng tù, về tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý. Bản án hình sự sơ thẩm này đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo chưa được xóa án tích thì đến ngày 04/01/2023 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nêu trên là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đã thẩm tra các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thấy rằng các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều đúng quy định pháp luật. Những người tham gia tố tụng không có khiếu nại hoặc có ý kiến nào khác phản đối các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng nên các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe con

người, đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc. Bị cáo nhận thức và biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân, gia đình và xã hội, bản thân bị cáo đã sử dụng ma túy nhiều lần nên bị nghiện, để thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo mua ma túy của một người tên Ba (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đem ma túy về cất giấu tại nhà bị cáo mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người thân của bị cáo có công cách mạng. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với thủ đoạn hết sức tinh vi, nhằm trốn tránh sự kiểm soát của các cơ quan chức năng, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay. Xét về nhân thân bị cáo có 01 tiền án về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 17/10/2021 bị cáo không biết sửa đổi khắc phục, chấm dứt hành vi vi phạm pháp luật của mình để làm người công dân tốt, tiền án vẫn còn, bị cáo chưa được xóa án tích thì đến ngày 04/01/2023 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội mới, bị cáo phạm tội lần này là thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt. Căn cứ tính chất của vụ án, các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử quyết định xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2]. Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Đối với vật chứng gồm: 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 09/M1, 09/M2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn Mạnh và cán bộ Nguyễn Hoàng Phúc, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh. Đây là chất ma túy, cấm lưu hành.

- Các vật chứng gồm: 30 ống nhựa trong suốt, vát nhọn một đầu, kích thước giống nhau 21 x 0,5cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước 12 x 4,5cm; 01 kéo bằng kim loại, kích thước 14,5 x 6,5cm; 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, dán keo đen, kích thước 11 x 4cm; 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có 02 đoạn co giản, kích thước 22 x 0,5cm; 01 ống thủy tinh trong suốt, không rõ hình dạng, kích thước 18 x 1,5 x 0,5cm; 01 ống quẹt ga trong suốt, kích thước 5,5 x 2cm, có gắn một ống kim loại kích thước 5,5 x 0,2cm; 09 túi nylon trong suốt, kích thước từ nhỏ nhất đến lớn nhất 3 x 2,7cm đến 4 x 3cm; 01 hộp màu vàng, có dòng chữ ELISE; 01 điện thoại Nokia, màu đen, đã hỏng. Bị cáo đã sử dụng chiếc điện thoại Nokia để mua ma túy (hiện điện thoại đã hỏng, không còn giá trị sử dụng) và sử dụng các

vật chứng còn lại để làm công cụ sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng nêu trên là phù hợp với quy định pháp luật.

[3]. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ nộp 200.000 đồng.

[4]. Xét lời luận tội của Kiểm sát viên trình bày về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng và án phí hình sự sơ thẩm nêu trên là có căn cứ và được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 04 tháng 01 năm 2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 02 gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 09/M1, 09/M2 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh có chữ ký của người chứng kiến Nguyễn Văn Mạnh và cán bộ Nguyễn Hoàng Phúc, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh.

- 30 ống nhựa trong suốt, vát nhọn một đầu, kích thước giống nhau 21 x 0,5cm;

- 01 kéo bằng kim loại, kích thước 12 x 4,5cm;

- 01 kéo bằng kim loại, kích thước 14,5 x 6,5cm;

- 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, dán keo đen, kích thước 11 x 4cm;

- 01 đoạn ống nhựa trong suốt, có 02 đoạn co giản, kích thước 22 x 0,5cm;

- 01 ống thủy tinh trong suốt, không rõ hình dạng, kích thước 18 x 1,5 x 0,5cm;

- 01 ống quẹt ga trong suốt, kích thước 5,5 x 2cm, có gắn một ống kim loại kích thước 5,5 x 0,2cm;

- 09 túi nylon trong suốt, kích thước từ nhỏ nhất đến lớn nhất 3 x 2,7cm đến 4 x 3cm;

- 01 hộp màu vàng, có dòng chữ ELISE; 01 điện thoại Nokia, màu đen, đã hỏng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc Đ nộp 200.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.